

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG
(DANANG PORT JOINT STOCK COMPANY)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016

ĐÀ NẴNG, NGÀY 18 THÁNG 4 NĂM 2017

MỤC LỤC

I. Thông tin chung

- 1 Thông tin khái quát.....
- 2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....
- 3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....
- 4 Định hướng phát triển.....
- 5 Các rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm

- 1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....
- 2 Tổ chức và nhân sự
- 3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....
- 4 Tình hình tài chính.....
 - a Tình hình tài chính.....
 - b Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
- 5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....
- 6 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

- 1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....
- 2 Tình hình tài chính.....
 - a Tình hình tài sản.....
 - b Tình hình nợ phải trả.....
- 3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....
- 4 Kế hoạch phát triển trong tương lai.....
- 5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....
- 6 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

- 1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- 2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của BGD.....
- 3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....

V. Quản trị công ty

- 1 Hội đồng quản trị.....
- 2 Ban Kiểm soát.....
- 3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

VI. Báo cáo tài chính

- 1 Ý kiến kiểm toán.....
- 2 Báo cáo tài chính được kiểm toán.....

Xác nhận đại diện theo pháp luật của Công ty

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 25/07/2014; đăng ký thay đổi lần 4 ngày 17/03/2015.
- Vốn điều lệ tính đến 31/12/2016 là 660.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 26 Bạch Đằng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại: 0511.38222512 - Fax: 0511.3822 565
- Mã số thuế : 0400101972
- E-mail: cangdn@danangport.com
- Website: www.danangport.com
- Mã cổ phiếu: CDN

Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 19/01/1976	Cảng Đà Nẵng được Bộ Giao thông Vận tải giao Cục đường biển trực tiếp quản lý tại Quyết định số 222-QĐ/TC
Ngày 15/06/1993	Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Giao thông Vận tải đã ra Quyết định số 1163/QĐ-TCLĐ thành lập doanh nghiệp Nhà nước Cảng Đà Nẵng trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.
Ngày 08/05/1998	Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 91/1998/QĐ-TTg chuyển Cảng Đà Nẵng làm thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.
Ngày 12/10/2007	Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã ban hành Quyết định số 3089/QĐ-BGTVT về việc chuyển Cảng Đà Nẵng – Công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty TNHH Một thành viên Cảng Đà Nẵng.
Ngày 01/04/2008	Cảng Đà Nẵng hoàn thành các thủ tục chuyển đổi và đăng ký kinh doanh, chính thức hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
Ngày 06/05/2014	Tổng công ty hàng hải Việt Nam có quyết định số 216/QĐ-HHVN ngày 6/5/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty Cổ phần.
Ngày 25/07/2014	Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 2 chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 17/3/2015, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm các ngành nghề chính:

- Bốc xếp hàng hóa đường bộ, cảng biển và cảng sông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Đại lý tàu biển, vận tải đường biển; kinh doanh dịch vụ cảng, bến cảng;
- Hỗ trợ, lai dắt hỗ trợ tàu biển; vận chuyển, bảo quản; kiểm đếm và giao nhận;
- Dịch vụ Logistics; kinh doanh vận tải đa phương thức;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, kho đông lạnh, kho khác;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán lẻ hàng hóa trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Xây dựng nhà; các công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cho thuê văn phòng, bất động sản;
- Cho thuê xe có động cơ;

Cảng Đà Nẵng nằm trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng, một thành phố năng động đóng vai trò trung tâm về kinh tế - xã hội của miền Trung, với vị trí địa lý tự nhiên nằm trong Vịnh Đà Nẵng rộng 12 km², độ sâu từ 10 – 17 mét, được bao bọc bởi núi Hải Vân và bán đảo Sơn Trà, kín gió cùng với đê chắn sóng dài 450 mét thuận lợi cho các tàu neo đậu và làm hàng quanh năm. Với lịch sử trên 100 năm hình thành và phát triển, hiện tại Cảng Đà Nẵng là cảng biển lớn nhất khu vực miền Trung Việt Nam. Hệ thống giao thông đường bộ nối liền giữa Cảng với Sân bay quốc tế Đà Nẵng, Ga đường sắt, Vùng hậu phương rất rộng rãi và thông thoáng, thuận lợi trong việc xuất nhập hàng hóa cho khu vực. Hàng hóa xuất nhập thông qua Cảng, theo Quốc lộ 1A để đến các tỉnh phía Bắc và phía Nam của Thành phố, theo Quốc lộ 14B để đến các tỉnh Tây Nguyên và các nước Lào, Campuchia, Thái Lan. Cảng Đà Nẵng có 01 cảng chính là Xí nghiệp Cảng Tiên Sa.

Cảng Tiên Sa là cảng biển nước sâu tự nhiên, có độ sâu lớn nhất là 12 mét nước, tổng chiều dài cầu bến là 1192 mét, bao gồm 2 cầu nhô và 1 cầu liền bờ chuyên dụng khai thác container và 02 cầu kè. Cảng Tiên Sa có khả năng tiếp nhận tàu hàng tổng hợp đến 40.000 DWT, tàu container đến 2.000 teus và tàu khách đến 75.000 GRT. Cảng Tiên Sa được coi là một trong số ít các cảng tại Việt Nam có điều kiện tự nhiên thuận lợi và tiềm năng để phát triển thành một cảng biển lớn.

Theo quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam, Cảng Đà Nẵng được xác định là một cảng lớn của khu vực. Trong đó, Cảng Tiên Sa có khu bến container với hệ thống kho bãi, đê chắn sóng, thiết bị chuyên dụng hiện đại, phục vụ giao thương hàng hóa và phát triển kinh tế, du lịch cho vùng hậu phương gồm các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên, Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan thông qua tuyến hàng lang kinh tế Đông Tây. Cảng Đà Nẵng còn được xác định là một trong những cửa ngõ chính ra biển Đông của tiểu vùng Mê Kông (Great Mekong Subregion - GMS). Hệ thống Khai thác và quản lý Cảng đã được đơn vị BV - Vương quốc Anh công nhận

đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2000, mọi hoạt động của Cảng đều định hướng vào những lợi ích thiết thực của khách hàng. Hiện nay, Cảng Đà Nẵng đang từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo chuẩn ISO 14001:2010 để bảo vệ môi trường, một trong những yếu tố quan trọng để phát triển bền vững. Với việc năng động tìm kiếm khách hàng, xây dựng mạng lưới đối tác, đẩy mạnh nghiên cứu cũng như phát triển thị trường, thương hiệu Cảng Đà Nẵng dần dần được xác lập trong ngành hàng hải Việt Nam và khu vực.

Với những thành tích đạt được, Cảng Đà Nẵng đã vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng ba, Huân chương lao động hạng nhì, Huân chương lao động hạng nhất, Huân chương độc lập hạng ba, Huân chương độc lập hạng nhì, Bằng khen Thủ tướng chính phủ năm 2015. Đây là những phần thưởng ghi nhận công lao đóng góp, sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên Cảng Đà Nẵng, đồng thời cũng giúp Cảng Đà Nẵng vững tin hơn cho một tương lai tươi sáng, vững bước trên con đường phát triển trở thành một trong những cảng biển hiện đại hàng đầu của cả nước cũng như khu vực.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

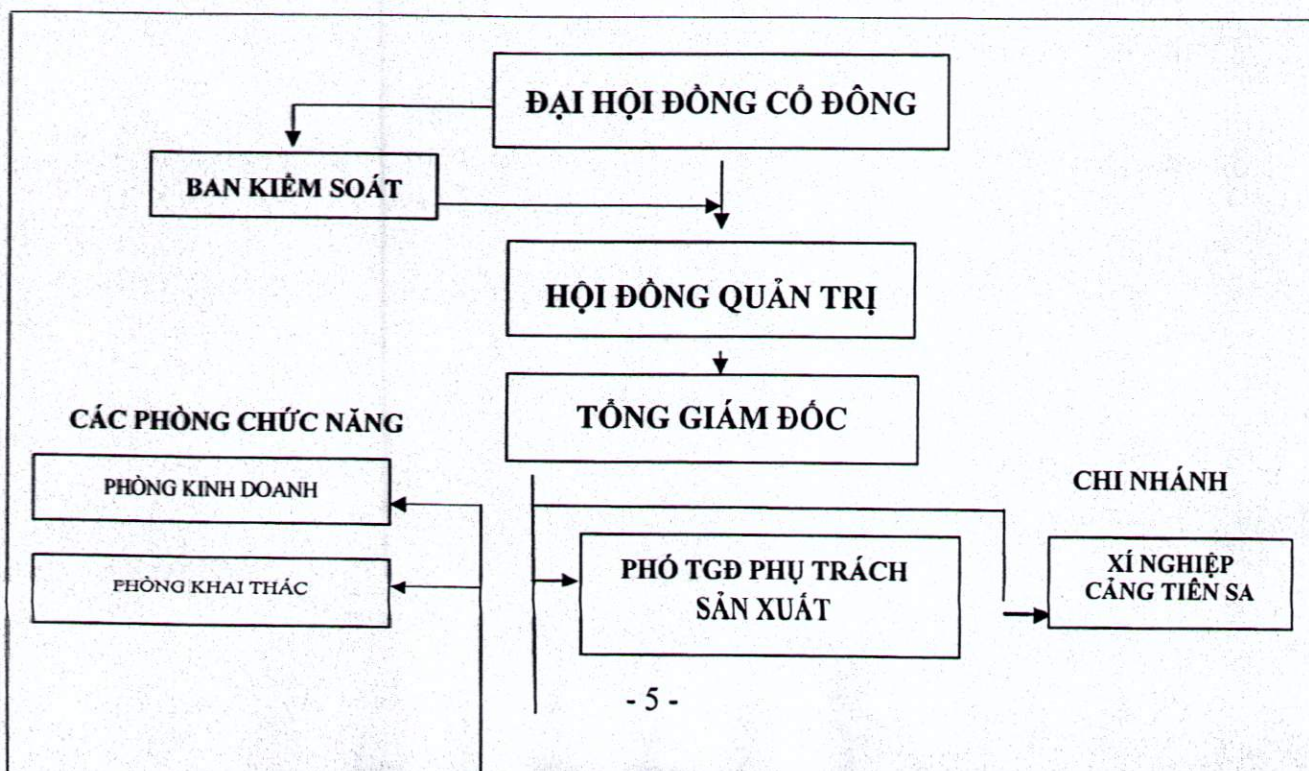
Mô hình quản trị

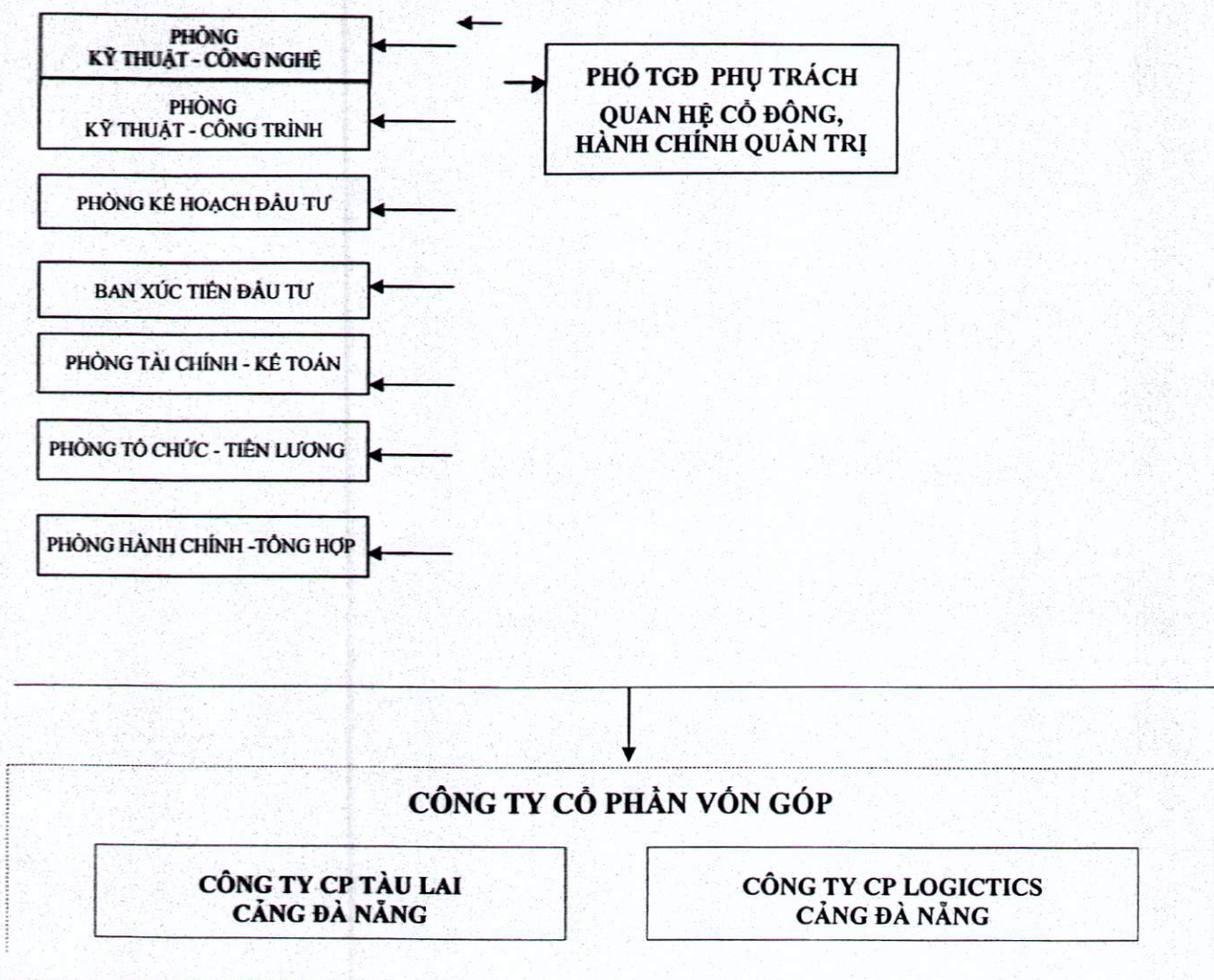
Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc.

Bộ máy tổ chức của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc điều hành;

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1.	Ông Trần Lê Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Nguyễn Hữu Sia	Thành viên HĐQT
3.	Ông Lê Quảng Đức	Thành viên HĐQT
4.	Ông Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT
5.	Ông Trần Tuấn Hải	Thành viên HĐQT
6.	Ông Lương Đình Minh	Thành viên HĐQT

BAN ĐIỀU HÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1.	Ông Nguyễn Hữu Sia	Tổng giám đốc
2.	Ông Dương Đức Xuân	Phó Tổng giám đốc Phụ trách Sản xuất
3.	Ông Lê Quảng Đức	Phó Tổng giám đốc Phụ trách Quan hệ cổ đông, Hành chính quản trị

(Nguồn : Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng)

Diễn giải :

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; Thông qua loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; ... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo nguyên tắc bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.

Ban điều hành: Gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.

Tổng Giám đốc: Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

Các Phó Tổng Giám đốc: Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

Các phòng, ban chức năng:

- + Phòng Tổ chức – Tiền lương;
- + Phòng Kỹ thuật – Công nghệ;
- + Phòng Kỹ thuật – Công trình;
- + Phòng Kế hoạch đầu tư ;
- + Phòng Tài chính – Kế toán;
- + Phòng Kinh doanh;
- + Phòng Khai thác;
- + Phòng Hành chính – Tổng hợp.

Các đơn vị phụ thuộc

- + Xí nghiệp Cảng Tiên Sa

Các doanh nghiệp mà Công ty nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ:

- + CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng;
- + CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng.

Cơ cấu bộ máy quản lý.

Công ty mẹ : Tổng công ty hàng hải Việt Nam – Địa chỉ số 01 Đào Duy Anh – Q.Đống Đa – Hà Nội. Tổng giá trị góp vốn vào Cảng Đà Nẵng là 495.000.000.000 đồng (tương ứng : 75,00%).

Công ty con, công ty liên doanh, liên kết của Cảng Đà Nẵng :

S T T	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 45 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	16.199,37	45,00	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	9.000	60,00	Công ty liên kết

4.Định hướng phát triển.

Mục tiêu giai đoạn 2016-2020

Cảng Đà Nẵng phát triển hướng tới là 1 cảng xanh (*Green Port*), theo 2 trụ cột: Khai thác trong cảng và dịch vụ logistics ngoài cảng. Công tác khai thác cảng bao gồm: chuyên khai thác tàu Container, tàu khách du lịch và tàu chuyên dùng có trọng tải lớn; Khai thác dịch vụ logistics ngoài cảng bao gồm: kinh doanh kho bãi, kho CFS, kho ngoại quan, trung tâm phân phối hàng hóa,...

Cảng Đà Nẵng sẽ là cảng biển hiện đại có năng lực khai thác Container số 1 miền Trung, nằm trong top 10 các cảng Container của Việt Nam và phát triển dịch vụ

logistics để góp phần xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm logistics của khu vực miền Trung.

Tầm nhìn giai đoạn 2020-2030

Cảng Đà Nẵng, bắt đầu đầu 2022 xây dựng Cảng Liên Chiểu 2 bến container, đến đầu năm 2024 hoàn thành đưa vào sử dụng để chuyển một phần hàng hoá của Cảng Tiên Sa qua cảng Liên Chiểu. Cảng Tiên Sa bắt đầu 2024 chuyển đổi một phần công năng vừa khai thác container và phát triển cảng du lịch.

Giai đoạn 2025 – 2030: tại khu vực Tiên Sa, hình thành bến tàu khách du lịch đón tàu có trọng tải 150.000 GT và trở thành Cảng du lịch lớn nhất miền Trung.

Hoạt động dịch vụ logistics chiếm tỷ trọng ngang bằng hoạt động khai thác cảng.

Cảng Đà Nẵng sẽ là cửa ngõ giao thương của khu vực Miền Trung – Tây Nguyên, đầu mối liên kết các hoạt động giao thương quốc tế với miền Trung Việt Nam. Cảng Đà Nẵng sẽ hoạt động với vai trò như một trung tâm dịch vụ và điều phối Logistic của Miền Trung Việt Nam.

5. Các rủi ro

Rủi ro về kinh tế:

Kinh tế - tài chính thế giới trong năm 2016 đã có nhiều diễn biến phức tạp. Những tín hiệu kinh tế vĩ mô tích cực khiến FED lần đầu tiên tăng lãi suất trong gần 01 thập kỷ và gợi mở lộ trình tăng lãi suất theo hướng thận trọng và từ từ. Tuy nhiên, nền kinh tế Mỹ từ cuối Quý 4, lĩnh vực sản xuất có dấu hiệu chững lại. Kỳ vọng mức lãi suất điều hành của FED trong năm 2016 sẽ chỉ từ 1% trở xuống. Nền kinh tế Châu Âu phục hồi chậm dưới tác động của sự suy giảm mạnh giá cả hàng hóa. Trong khi đó, các biện pháp kích thích kinh tế của ECB chưa mang lại hiệu quả như mong đợi. Nền kinh tế Trung Quốc ngày càng bộc lộ những dấu hiệu giảm tốc rõ nét trong bối cảnh việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng không diễn ra thuận lợi như kỳ vọng. Trung Quốc bất ngờ thay đổi chính sách điều hành tỷ giá kéo theo đà lao dốc của đồng Nhân dân tệ.

GDP năm 2016 ước tăng 6,21%, thấp hơn so với con số 6,68% của năm 2015. Sự phục hồi của lĩnh vực sản xuất không đồng đều với sự nổi trội thuộc về khối FDI. Cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa phục hồi ở mức vừa phải. Bên cạnh những thuận lợi, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phải đối mặt với rủi ro từ những biến động lớn trên thế giới, đặc biệt là việc giảm tốc và rủi ro bất ổn từ nền kinh tế Trung Quốc. Lạm phát cả năm 2016 ở mức 2,5%.

Những rủi ro kinh tế trên, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, và Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng cũng không nằm ngoài sự tác động trên.

Rủi ro về xã hội

Rủi ro về tỷ giá, lãi suất

Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện đang còn nợ đầu tư xây dựng Cảng Tiên Sa giai đoạn 1 bằng ngoại tệ nên chịu ảnh hưởng rủi ro về tỷ giá, lãi suất biến động.

Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh... là những rủi ro bất khả kháng. Tuy rất ít khả năng xảy ra, nhưng nếu có thì sẽ gây tác động lớn đến tình hình kinh doanh và nguy cơ thiệt hại về người và của cho Công ty, đặc biệt là công ty hoạt động trong lĩnh vực tàu lai dắt..

II Tình hình hoạt động trong năm
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016	TH 2016	So sánh TH/KH2016
1	Sản lượng thông qua	Tấn	6.680.000	7.250.000	108,5%
	<i>Trong đó: Container</i>	<i>Teus</i>	<i>286.000</i>	<i>320.000</i>	<i>111,8%</i>
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	521.000	590.000	113,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	140.000	160.000	114,2%

- Năm 2016, sản lượng thông qua Cảng Đà Nẵng đạt **7,25** triệu tấn hàng hoá tăng **8,5%** so với kế hoạch đề ra cho năm 2016 (**6,68 triệu tấn**) và tăng **12%** so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, container đạt **320.000** Teus tăng **12,6%** so với kế hoạch 2016 và tăng trưởng **24%** so với cùng kỳ năm 2015.
- Doanh thu thực hiện năm 2016 đạt trên **593** tỷ đồng, tăng **13,4%** so với thực hiện năm 2015 và tăng **13,2%** so với kế hoạch năm 2016 đã đề ra.
- Lợi nhuận thực hiện năm 2016 đạt trên **160** tỷ đồng tăng **14,2%** so với kế hoạch năm 2016, tăng **8,1%** so với thực hiện năm 2015.

2. Tổ chức và nhân sự

STT	Tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Hữu Sia	Tổng Giám đốc	7.953.200 cổ phần
2	Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc	10.100 cổ phần
3	Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc	7.965.900 cổ phần

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

S TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN
1	Nguyễn Hữu Sia	01/01/1959	Bí thư đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Tổng Giám	Thạc sỹ Kinh tế QTKD - Cử nhân Ngoại ngữ	- 1982 – 1985: Kế toán phòng Tài chính Kế toán Cảng Đà Nẵng - 01/1986 – 6/1992: Phó giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa - 7/1992 – 3/1997: Phó phòng Tài chính Kế toán Cảng Đà Nẵng - 4/1997 – 6/2004: Kế toán trưởng Cảng ĐN - 7/2004 – 12/2007: Ủy viên Ban chấp hành đảng ủy, Phó Tổng	12,05%

			đốc		giám đốc Cảng Đà Nẵng. - 01/2008 – T7/2014: Ủy viên Ban chấp hành đảng ủy, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy (Kể từ tháng 05/2010), Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng. - T7/2014 đến nay: Tổng Giám đốc công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - T7/2015 đến nay: Bí thư Đảng ủy Công ty	
2	Dương Đức Xuân	28/8/1964	Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất	Cử nhân Kinh tế lao động, Cử nhân Ngoại ngữ	- 1988 – 1991: Nhân viên văn phòng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng ĐN. - 1991 – 1993: Phó kho hàng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng. - 1993 – 2003: Trưởng ca sản xuất Trung tâm khai thác, Cảng Đà Nẵng. - 2004 – 2008: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng. - 2008 – 2010: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng. - 2010 – 6/2004: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng. - 7/2014 – 6/2015: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng. - 7/2015 – 1/2016: Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng. - 2/2016 – 6/2016: Đảng ủy viên, Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - 6/2016 đến nay: Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đà Nẵng	0,01%
3	Le Quảng	10/8/1967	Phó Bí	Cử nhân	- 11/1991 – 10/1994: Chuyên viên phòng thuế Công nghiệp – Xây	12,06%

	Đức		thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQ T, Phó Tổng Giám đốc	Kế toán	dựng, Cục thuế Quảng Nam – Đà Nẵng - 11/1994 – 02/1997: Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Phát hành, Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng - 3/1997 – 09/2001: Kế toán trưởng Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng - 10/2001 – 02/2002: Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng. - 3/2002 – 10/2004: Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát. Phó Bí thư chi bộ, Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần in SGK Hòa Phát. - 11/2004 – 4/2006: Bí thư chi bộ, Phó phòng phụ trách phòng Tài chính Kế toán Cảng ĐN - 5/2006 – 12/2007: Kế toán trưởng, Ủy viên BCH Công đoàn Cảng ĐN - 01/2008 – 12/2013: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy (Kể từ 2010), Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng. - 01/2014 – T7/2014: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Thành viên HĐTV, Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng. - T7/2014 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - T7/2015 đến nay: Phó bí thư Đảng ủy Công ty	
--	------------	--	---	---------	--	--

- Những thay đổi trong ban điều hành.

STT	Họ và tên	Chức danh	Các thay đổi trong năm	Thời điểm
-----	-----------	-----------	------------------------	-----------

1	Nguyễn Xuân Dũng	Phó Tổng giám đốc	Nghỉ hưu theo chế độ	6/2016
2	Dương Đức Xuân	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm	6/2016

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số cán bộ công nhân viên tính đến 31/12/2016 là 623 người, trong đó Khối văn phòng là 64 cán bộ công nhân viên, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa là 559 cán bộ công nhân viên.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Thực hiện theo quy định của Nhà nước, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức rà soát, xây dựng mô tả công việc đối với từng chức danh, vị trí để làm cơ sở xây dựng Thang bảng lương mới. Sau khi thực hiện thực hiện theo các quy trình (từ lấy ý kiến người lao động, Hội đồng quản trị, Tổng Công ty...), Cảng Đà Nẵng đã tiến hành đăng ký với Phòng LĐ-TB và XH quận Hải Châu, chính thức có hiệu lực áp dụng tại Công ty từ 01/01/2016. Cảng Đà Nẵng cũng đã chuyển xếp lương mới cho toàn thể CBCNV trong công ty và tiến hành điều chỉnh mức đóng BH các loại cho người lao động theo mức lương mới.

Cảng Đà Nẵng đã phối hợp trực tiếp với các đơn vị đào tạo tổ chức nhiều khóa đào tạo tập trung trực tiếp tại Văn phòng Công ty cho CBCNV do các Giảng viên có uy tín và kinh nghiệm giảng dạy. Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng tập trung đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ công nhân viên, sử dụng chuẩn tiếng TOEIC để đánh giá trình độ và triển khai mở các lớp đào tạo ngoại ngữ TOEIC dài hạn cho cán bộ công nhân viên.

Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng đã hướng tới chính sách đào tạo quốc tế cho cán bộ quản lý. Trong 8 tháng đã cử 2 cán bộ đi học tập, đạo tạo dài ngày về khai thác Cảng và Logistics tại Châu Âu và cử nhiều lượt cán bộ tham gia các Hội thảo tại nước ngoài như Thái Lan, Cambodia, Philippin.

Đối với lực lượng công nhân viên kỹ thuật, Cảng Đà Nẵng đã lên kế hoạch đào tạo, trong đó có các chương trình đào tạo dành riêng cho khối kỹ thuật để từng bước tiếp cận với công nghệ hiện đại.

Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức cho 600 lượt cán bộ công nhân viên Cảng đi nghỉ mát tại Tp Hội An. Đây là nét mới trong chính sách chăm lo cho đời sống tinh thần của người lao động, giúp người lao động có thời gian nghỉ ngơi, phục hồi năng lượng để tiếp tục công hiến lao động sản xuất. Cảng Đà Nẵng cũng đã tổ chức lại bữa ăn, nâng cấp bếp ăn tại XN Cảng Tiên Sa, đảm bảo được đời

sống cho người lao động. Cảng Đà Nẵng đã cập nhật, rà soát bổ sung danh sách tăng, giảm lao động để đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho CBCNV và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Nhằm tăng cường năng lực về cầu bến và xếp dỡ, trong năm 2016, cảng đã tiến hành đầu tư các hạng mục và công trình lớn:

Tổng giá trị thực tế đã đầu tư năm 2016:

ĐVT: Triệu đồng

XÂY DỰNG CƠ BẢN	136,748
PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ VÀ CÔNG CỤ DỤNG CỤ	84,924

Tổng giá trị đã đầu tư cho năm 2016 là **221,672 tỷ đồng**.

❖ Các dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2015:

- Nâng cấp, mở rộng cảng Tiên Sa giai đoạn II (đã khởi công ngày 31/7/2016 và dự kiến hoàn thành trước 31/12/2017).
- Đầu tư cầu QCC3: đã hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 12/2016.

❖ Các dự án đã và đang triển khai trong năm 2016:

- Dự án đầu tư 02 cầu cố định tại bến 2.
- Dự án đầu tư 02 cầu RTG.
- Dự án đầu tư 02 cầu QCC tại bến 50.000 DWT thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng cảng Tiên Sa Giai đoạn 2.
- Dự án Trung chuyển hàng hoá bằng xà lan từ cảng Tiên Sa sang cảng Liên Chiểu và ngược lại.
- Dự án Xây dựng Trung tâm dịch vụ Logistics tại xã Hoà Nhơn, xã Hoà Sơn thuộc huyện Hoà Vang.
- Và các dự án mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất đã hoàn thành trong năm 2016.

b. Các công ty con, công ty liên kết

S T T	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 45 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	16.199,37	45,00	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	9.000	60,00	Công ty liên kết

Qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty liên kết tiếp tục diễn biến thuận lợi, đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính năm 2016.

a) Tình hình tài chính

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	% tăng giảm/ % <i>change</i>
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	937.917.294.160	1.045.288.924.963	11,45%
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	479.456.943.014	553.290.803.472	15,40%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	151.832.873.026	159.374.271.963	4,97%
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	1.548.860.888	744.605.501	-51,93%
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	153.381.733.914	160.118.877.464	4,39%
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	120.845.303.820	127.604.985.235	5,59%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	49,15%	51,73%	5,25%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ *Major financial benchmarks:*

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	Ghi chú/ <i>Note</i>
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio:</i> Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset/ Short term</i>	5,00	3,36	

debt)			
+ Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio:	4,92	3,31	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<u>Short term Asset - Inventories</u>			
<u>Short term Debt</u>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	0,18	0,22	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Debt/Owners' Equity ratio)	0,22	0,28	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover:	46,34	49,52	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (Cost of goods sold/Average inventory)			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (Net revenue/ Total Assets)	0,51	0,56	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (profit after tax/ Net revenue Ratio)	0,25	0,23	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (profit after tax/ total capital Ratio)	0,16	0,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (profit after tax/ Total assets Ratio)	0,13	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (Operating profit/ Net revenue Ratio)	0,32	0,29	

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 và năm 2015)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần: Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện có 66.000.000 cổ phần phổ thông đang lưu hành, trong đó có 623.500 cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ của công ty

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	LOẠI CP	SL CP SỞ HỮU	Tỷ lệ (%)
01	Tổng công ty hàng hải Việt Nam	Số 1, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông		75,00%
02	Lâm Thị Mai	24 Trần Quốc Thảo, phường 6, quận 3, TP Hồ Chí Minh	Phổ thông		5,91%
03	Vũ Văn Hải	Số 49, đường 15, KP1, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	Phổ thông		5,76%
04	Các cổ đông nhỏ, lẻ		Phổ thông		13.33%

- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	617	66.000.000	660.000.000.000	100%
	Cá nhân	599	15.867.500	158.675.000.000	24,04%
	Tổ chức	4	49.889.000	498.890.000.000	75,59%
2	Cổ đông ngoài nước	14			
	Cá nhân	10	34.800	348.000.000	0,05%
	Tổ chức	4	208.700	2.087.000.000	0,31%
	Tổng cộng				

*Theo danh sách cổ đông chốt ngày/3/2017 của VSD cung cấp

c.Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d.Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch

e.Các chứng khoán khác: Không có giao dịch

6.Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tiêu thụ năng lượng

- Dầu diesel: 1.175.743 lít.

- Điện: Chi phí 6.177.586.686 đồng (không bao gồm VAT)

Tiêu thụ nước

- Số lượng nước tiêu thụ: Chi phí 594.531.406 đồng (không bao gồm VAT)

Tuân thủ luật pháp bảo vệ môi trường

- Trong năm vừa rồi, công ty có vi phạm do không tuân thủ các quy định về môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng người lao động: 626 người, mức lương bình quân: 17 triệu đồng/người/năm.

- Công ty áp dụng luật lao động của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam dành cho người lao động tại công ty. Ngoài ra, công ty còn mua bảo hiểm sức khỏe, các chính

sách về tái tạo sức lao động, hỗ trợ người lao động ăn giữa ca, đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động...

- Đào tạo: Điểm nổi bật trong công tác đào tạo trong thời gian qua là đã tổ chức nhiều khóa đào tạo tập trung trực tiếp tại Văn phòng Công ty cho CBCNV do các Giảng viên có uy tín và kinh nghiệm giảng dạy. Các khóa đào tạo này đã tập trung vào những vấn đề cụ thể, cần thiết như Quản trị nhân sự, quản trị bản thân, Giám đốc điều hành (CEO), Văn hoá doanh nghiệp... nâng cao kỹ năng lãnh đạo, văn hóa doanh nghiệp. Cảng Đà Nẵng đã tập trung đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ công nhân viên, sử dụng chuẩn TOEIC để đánh giá trình độ và triển khai mở 2 lớp đào tạo tiếng Anh chuẩn TOEIC dài hạn cho cán bộ công nhân viên. Đối với lực lượng công nhân viên kỹ thuật, Cảng Đà Nẵng đã lên kế hoạch đào tạo, trong đó có các chương trình đào tạo dành riêng cho khối kỹ thuật để từng bước tiếp cận với công nghệ hiện đại

Trách nhiệm liên quan đến cộng đồng địa phương

Cảng Đà Nẵng năm 2016 đã làm tốt trách nhiệm của mình đối với cộng đồng xã hội như: Phụng dưỡng 3 Mẹ Việt Nam Anh hùng với mức 1.200.000 đồng/mẹ/tháng; ủng hộ tháng cao điểm vì người nghèo 80 triệu đồng; hỗ trợ Hội người khuyết tật và trẻ mồ côi 10 triệu đồng; ủng hộ Quỹ phòng chống thiên 100 triệu đồng; ủng hộ bà con bị thiên tai, lũ lụt, ô nhiễm môi trường biển 163,8 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng 7 nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết 320 triệu đồng....

Trợ cấp khó khăn cho các CBCNV, hỗ trợ câu lạc bộ hưu trí và các đối tượng chính sách, phát thưởng cho con CBCNV học giỏi và thi đậu đại học, phát quà cho các cháu nhân ngày 1/6 và Tết Trung thu....

Công ty còn ủng hộ các quỹ an sinh xã hội do Tổng Công ty và Ngành phát động; ủng hộ đồng bào dân tộc vùng núi, vùng sâu, vùng xa.....

Bên cạnh đó, Công ty còn chi hỗ trợ 1 tỷ đồng chung tay cùng thành phố Đà Nẵng thực hiện chương trình xã hội hóa bắt camera giám sát đường bộ; hưởng ứng phong trào chung sức xây dựng nông thôn mới...

Hoạt động thị trường vốn xanh

III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016	TH 2016	So sánh TH/KH2016
1	Sản lượng thông qua	Tấn	6.680.000	7.250.000	108,5%
	<i>Trong đó:</i> <i>Container</i>	<i>Teus</i>	<i>286.000</i>	<i>318.654</i>	<i>114,2%</i>
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	521.000	593.768	113,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	140.000	160.118	114,4%

- Năm 2016, sản lượng thông qua Cảng Đà Nẵng đạt **7,25** triệu tấn hàng hoá tăng **8,5%** so với kế hoạch đề ra cho năm 2016 (**6,68 triệu tấn**) và tăng **13.1%** so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, container đạt **318.654** Teus tăng **14,2%** so với kế hoạch 2016 và tăng trưởng **23.5%** so với cùng kỳ năm 2015.
- Doanh thu thực hiện năm 2016 đạt **593,7** tỷ đồng, tăng **12,5%** so với thực hiện năm 2015 và tăng **13,9%** so với kế hoạch năm 2016 đã đề ra.
- Lợi nhuận thực hiện năm 2016 đạt **160** tỷ đồng tăng **14.4%** so với kế hoạch năm 2016, tăng **4,4%** so với thực hiện năm 2015.

Lượt tàu khách du lịch qua cảng là 70 lượt tàu, tăng 23% so với 2015, với 136.459 lượt khách du lịch, tăng 165% so với cùng kỳ

Năm qua đã có những khó khăn liên quan đến vận tải đường biển Việt Nam và thế giới, nhưng Cảng Đà Nẵng vẫn có sự tăng trưởng tích cực. Sản lượng qua cảng tăng trưởng **13.1%** so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, container tăng trưởng **23.5%** so với cùng kỳ năm 2015.

Đối với Cảng Đà Nẵng, trong bối cảnh năm 2016, Cảng đã nỗ lực hết mình cùng với định hướng đúng đắn vào các dịch vụ cảng biển theo hướng tàu container, tàu du lịch và tàu trọng tải lớn, bước đầu đem lại những kết quả đáng khích lệ, là tiền đề cho hoạt động và sự phát triển của toàn công ty trong những năm tiếp theo.

Công tác chuẩn bị đầu tư đã triển khai được nhiều dự án lớn quan trọng, trong đó là Dự án nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa giai đoạn II.

Cảng đã có nhiều chính sách hướng về người lao động .

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tài sản hữu hình:

	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Dụng cụ quản lý	TSCĐ khác	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	580.054.466.996	350.718.110.722	102.438.978.616	9.710.864.083	2.469.499.712	1.045.391.920.129
Tăng trong năm	683.032.715	115.418.280.405	262.770.000	315.625.000	37.186.000	116.716.894.120
Số dư cuối năm	580.737.499.711	466.136.391.127	102.701.748.616	10.026.489.083	2.506.685.712	1.162.108.814.249
Hao mòn lũy kế						
Số dư đầu năm	370.153.742.337	250.634.429.741	84.371.210.063	8.506.889.108	2.309.502.426	715.975.773.675
Khấu hao trong năm	42.957.052.923	43.693.213.830	12.575.936.140	1.260.718.583	162.579.646	100.649.501.122
Số dư cuối năm	413.110.795.260	294.327.643.571	96.947.146.203	9.767.607.691	2.472.082.072	816.625.274.797
Giá trị còn lại						
Số dư đầu	209.900.724.659	100.083.680.981	18.067.768.553	1.203.974.975	159.997.286	329.416.146.454

năm						
Số dư cuối năm	167.626.704.451	171.808.747.556	5.754.602.413	258.881.392	34.603.640	345.483.539.452

Tài sản vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
	VND	VND	VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	100.560.170.987	2.302.100.000	102.862.270.987
Tăng trong năm	-	420.800.000	420.800.000
Số dư cuối năm	100.560.170.987	2.722.900.000	103.283.070.987
Hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	-	2.302.100.000	2.302.100.000
Khấu hao trong năm	-	278.888.883	278.888.883
Số dư cuối năm	-	2.580.988.883	2.580.988.883
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	100.560.170.987	-	100.560.170.987
Số dư cuối năm	100.560.170.987	141.911.117	100.702.082.104

b. Tình hình nợ phải trả

Phải trả người bán:

	31/12/2016 VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Kirow Ardelt GmbH	29.763.696.797	29.763.696.797
Công ty CP Tàu Lai Cảng Đà Nẵng	6.714.618.182	6.714.618.182
Công ty TNHH Thương Mại Và Xây Lắp Giang Nam	1.945.833.000	1.945.833.000
Công ty TNHH Cơ khí Hàng Hải S.R.C	1.252.790.000	1.252.790.000
Công ty CP Nạo Vét Và Xây Dựng Thái Bình Dương	1.244.017.556	1.244.017.556
Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	1.051.077.446	1.051.077.446
Công ty TNHH XD Chấn Nam	886.327.972	886.327.972
Phải trả nhà cung cấp khác	6.518.108.272	6.518.108.272
Cộng	49.376.469.225	49.376.469.225

Phải trả, phải nộp ngân sách nhà nước:

	01/01/2016	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp và khấu trừ trong năm	31/12/2016
	VND	VND	VND	VND
Thuế	725.868.635	40.734.693.682	41.460.562.317	-

GTGT				
Thuế TNDN	13.085.441.993	32.917.318.618	37.885.099.511	8.117.661.100
Thuế TNCN	1.309.549.052	7.009.511.433	6.628.152.967	1.685.247.083
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	4.621.187.503	4.621.187.503	-
Các loại thuế khác	-	4.000.000	4.000.000	-
Cộng	15.120.859.680	85.281.050.801	90.599.002.298	9.802.908.183

Các khoản vay:

	31/12/2016 VND	
	Giá gốc	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn	13.771.115.739	13.771.115.739
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (JPY)	11.301.715.739	11.301.715.739
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (VND)	2.469.400.000	2.469.400.000
Vay dài hạn	67.810.294.431	67.810.294.431
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (JPY)	67.810.294.431	67.810.294.431
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (VND)	-	-
Cộng	81.581.410.170	81.581.410.170

Phải trả khác:

+ Ngắn hạn

	31/12/2016 VND
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	1.597.938.600
Kinh phí công đoàn	1.035.402.113
Tiền hỗ trợ tháo dỡ, di dời	382.427.460
Phải trả khác	890.386.729
Cộng	3.906.154.902

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

3.1 Công tác triển khai đánh giá công việc theo KPI

Trong năm vừa qua, Cảng Đà Nẵng phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành đào tạo, hướng dẫn các đơn vị phòng ban tổ chức đánh giá hiệu quả công việc theo KPI. Đến thời điểm hiện tại, các đơn vị đã nắm rõ được phương pháp triển khai và dần triển khai áp dụng cho đơn vị mình.

Đây là phương pháp được áp dụng trong nhiều doanh nghiệp và sắp tới cũng được triển khai tại Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

Cảng Đà Nẵng đang hướng tới việc trả lương theo hiệu quả công việc, đảm bảo chế độ công bằng trong công việc, giúp khai thác và phát huy tối đa năng lực lao động của cán bộ công nhân viên.

3.2 Công tác xây dựng văn hoá doanh nghiệp

Một trong những nét nổi bật trong năm qua là việc Cảng Đà Nẵng đã từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Cảng Đà Nẵng đã phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai các khóa đào tạo cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đưa ra được slogan, tuyên bố viễn cảnh, sứ mệnh và giá trị của công ty.

Sau khi hoàn thành các tuyên bố viễn cảnh, sứ mệnh, giá trị, Cảng Đà Nẵng đang tiếp tục hoàn thiện bằng tuyên bố COC (The Code Of Conduct-Quy tắc ứng xử) tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng và nhanh chóng ban hành. Văn hoá Công ty được thực hiện đã thay đổi thái độ nhân viên và làm tăng năng suất lao động của Công ty.

3.3 Công tác tuyển dụng và đào tạo

Công tác tuyển dụng:

Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng đã tuyển dụng được 55 CBNCV mới nâng tổng số lao động lên 624 người. Phần lớn tuyển dụng qua thi tuyển và chất lượng nhân viên tuyển mộ khá tốt.

Phân đào tạo:

Điểm nổi bật trong công tác đào tạo trong thời gian qua là đã tổ chức nhiều khóa đào tạo tập trung trực tiếp tại Văn phòng Công ty cho CBCNV do các Giảng viên có uy tín và kinh nghiệm giảng dạy. Các khóa đào tạo này đã tập trung vào những vấn đề cụ thể, cần thiết như Quản trị nhân sự, quản trị bản thân, Giám đốc điều hành (CEO), Văn hoá doanh nghiệp... nâng cao kỹ năng lãnh đạo, văn hóa doanh nghiệp.

Cảng Đà Nẵng đã tập trung đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ công nhân viên, sử dụng chuẩn TOEIC để đánh giá trình độ và triển khai mở 2 lớp đào tạo tiếng Anh chuẩn TOEIC dài hạn cho cán bộ công nhân viên.

Đối với lực lượng công nhân viên kỹ thuật, Cảng Đà Nẵng đã lên kế hoạch đào tạo, trong đó có các chương trình đào tạo dành riêng cho khối kỹ thuật để từng bước tiếp cận với công nghệ hiện đại, Cảng Đà Nẵng đã trực tiếp làm việc với Công ty đào tạo Tân Cảng (Tân Cảng STC) để nghiên cứu và triển khai các chương trình đào tạo phù hợp với thực tế và nhu cầu phát triển của Cảng, làm chủ được các công nghệ, thiết bị, phương tiện hiện đại. Cảng Đà Nẵng đã tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về quản lý khai thác Cảng container cho 30 cán bộ công nhân viên đang làm việc tại Xí nghiệp Cảng Tiên Sa.

Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng đã hướng tới đào tạo quốc tế cho cán bộ quản lý. Cảng đã cử 2 cán bộ đi học tập, đào tạo dài ngày về khai thác Cảng và Logistics tại Châu Âu và cử nhiều lượt cán bộ tham gia các Hội thảo tại nước ngoài như Thái Lan, Cambodia, Philippines.

3.4 Công tác chăm lo đời sống cho người lao động

Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức cho 600 lượt cán bộ công nhân viên Cảng đi nghỉ mát tại Tp Hội An. Đây là nét mới trong công tác chăm lo cho đời sống tinh thần của người lao động, giúp người lao động có thời gian nghỉ ngơi, phục hồi năng lượng để tiếp tục công hiến lao động sản xuất. Cảng Đà Nẵng cũng đã tổ chức lại bữa ăn, nâng cấp bếp ăn tại XN Cảng Tiên Sa, đảm bảo được đời sống cho người lao động.

Hàng năm, các cán bộ có cống hiến, đóng góp cho Cảng Đà Nẵng đều được tham gia các chương trình du lịch tại nước ngoài như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kong, Trung Quốc, giúp nâng cao sự gắn kết và tạo tinh thần phấn chấn, duy trì và nâng cao sự hiệu quả và tận tâm của người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

1. Chú trọng công tác sales, Marketing: Khảo sát thị trường, quảng bá hình ảnh đổi mới của Cảng đến với khách hàng, hãng tàu. Cảng đưa ra các chính sách marketing: Năng suất, giá cước hợp lý, an toàn hàng hóa, đa dạng dịch vụ, khuyến mãi... nhằm chia sẻ lợi ích với khách hàng, tư vấn, thu hút khách hàng, hãng tàu container về với cảng.

Định vị lại sản phẩm, xác định mục tiêu marketing; Định vị sản phẩm dịch vụ của Cảng Đà Nẵng: Đo lường và dự báo nhu cầu thị trường: đánh giá quy mô và mức tăng trưởng của từng phân đoạn trong thị trường, cũng như mức độ chuyển dịch cơ cấu của phân đoạn thị trường.

Nghiên cứu và phát triển khách hàng mới, thị trường mới, đặc biệt là khách hàng dọc theo tuyến Hành lang kinh tế Đông Tây 1 (EWEC1), và đã khảo sát tuyến Hành lang kinh tế Đông Tây 2 (EWEC2). Đồng thời, giữ vững khách hàng truyền thống.

2. Đổi mới công tác quản trị sản xuất tác nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh hướng đến Năng suất – An toàn – Hiệu quả đó là:

Sắp xếp lại công tác sản xuất điều hành container và hàng tổng hợp theo hướng trực tuyến.

Nâng cấp phần mềm vi tính, đảm bảo việc giao nhận kịp thời, không nhầm lẫn.

Bổ trí nhân lực phù hợp

Bảo đảm máy móc thiết bị hoạt động hết công suất, không hư hỏng.

3. Khẩn trương đưa các hạng mục đầu tư vào sử dụng ngay trong năm 2017 để tăng năng lực sản xuất đó là: phần xây lắp Dự án nâng cấp mở rộng Cảng Tiên Sa giai đoạn II, bến tàu du lịch, cầu FCC, RTG và các thiết bị, kho bãi khác.

Đầu tư sà lan trung chuyển Tiên Sa – Liên Chiểu, Đầu tư khu 20 ha (Hoà Vang), ...

Thực hiện một số công tác chuẩn bị đầu tư Cảng Liên Chiểu.

4. Các giải pháp về vốn: phát hành cổ phiếu, vay ngân hàng, kêu gọi hợp tác liên doanh, thuê mua tài chính.

5. Xã hội hoá vốn đầu tư: theo chủ trương cho phép Cảng Đà Nẵng xã hội hoá vốn đầu bãi và trung chuyển hàng từ Tiên Sa qua Liên Chiểu để đảm bảo dây chuyền sản xuất hoạt động trôi chảy và nhanh chóng.

6. Công tác quản trị nguồn nhân lực: Hoàn chỉnh mô hình tổ chức theo mô hình Cảng hiện đại, chuyên nghiệp. Muốn vậy cần tiến hành kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý theo hướng hiệu quả, gọn nhẹ nhằm mục tiêu huy động hết các nguồn lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Giải trình của Ban Giám đốc với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016, trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn đan xen do ảnh hưởng của tình hình chính trị và kinh tế trong nước và thế giới, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp điều hành phù hợp, đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng chương trình hành động, chủ động triển khai các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tiến độ đầu tư các dự án, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để cung ứng đủ và kịp thời cho hoạt động kinh doanh khai thác cảng; thống nhất các giải pháp thực hiện trong năm 2016, đưa yếu tố phát triển bền vững và đặt hiệu quả lên hàng đầu, phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường.

Với những giải pháp đúng đắn và sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, tăng trưởng đạt khá, thể hiện qua các hoạt động trọng tâm như sau:

1.1 Về sản lượng và khai thác Cảng:

Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng năm 2016 đạt: **7,25 triệu Tấn**, tăng **13,2%** trong đó hàng Container đạt: **318.654 TEUs**, tăng **23,5%** so cùng kỳ năm 2015. Lượng tàu khách du lịch đến Cảng Đà Nẵng là **70 lượt tàu**, tăng **23%** so với cùng kỳ năm 2015, với tổng số: **136.459 lượt khách** và thuyền viên tăng **165%**.

1.2 Về kết quả Tài chính:

Doanh thu thực hiện năm 2016 đạt: **593,77 tỷ đồng** tăng **14%** so với kế hoạch và tăng **12,5%** so cùng kỳ năm 2015.

Lợi nhuận đạt **160,12 tỷ đồng** tăng **14,4%** so với kế hoạch và tăng **4,4%** so cùng kỳ năm 2015.

Nộp ngân sách **69,77 tỷ đồng** tăng **36,1%** so với năm 2015.

1.3 Về kết quả hoạt động đầu tư:

Tổng giá trị đầu tư **221,67 tỷ đồng**, trong đó:

- Đầu tư XD CB: **136,75 tỷ đồng**.

- Phương tiện, thiết bị: **84,92 tỷ đồng**

Dự án nâng cấp mở rộng cảng Tiên Sa giai đoạn 2 đã được khởi công; Dự án nâng cấp một số hạng mục tại cầu 3 đưa vào khai thác, tiếp nhận tàu du lịch có trọng tải lớn và Dự án đầu tư mới 01 cầu QCC đã hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 12/2016.

1.4 Về kết quả chăm lo đời sống người lao động:

Chăm lo đời sống người lao động: tổ chức nghỉ mát, nâng cấp bếp ăn ... có chính sách để hỗ trợ người lao động nghỉ chế độ đi đôi với việc sắp xếp, bố trí lao động hợp lý.

Thu nhập bình quân người lao động tăng **10%** so với năm 2015.

Thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng

2.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

ty

Năm 2016, Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực để đạt nhiều kết quả tốt trong sản xuất kinh doanh. Công tác chuẩn bị đầu tư được chú ý để nhanh chóng bổ sung năng lực của cảng tạo thuận lợi cho việc hoàn thành các mục tiêu. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn trên bến cảng được giữ vững. Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng (Cảng Đà Nẵng) đã tiếp tục duy trì sự ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng tốt về sản lượng và đảm bảo được hiệu quả, có mức tăng trưởng cao so cùng kỳ năm 2016. Quy mô tài sản, vốn sở hữu của cảng tăng, hệ số bảo toàn vốn được đảm bảo an toàn và phát triển. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng tiếp tục ổn định và tăng trưởng, thể hiện qua Báo cáo tài chính năm 2016 (gửi kèm báo cáo tài chính).

Ban điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật; Ban điều hành nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; Thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung. Tổng giám đốc đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng kinh doanh

3.Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế hoạch 2017 như sau:

- Sản lượng hàng hóa thông qua: **7.600.000 TTQ**. Trong đó: sản lượng container là **360.000 TEUs**.
- Doanh thu: **620 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận: **162 tỷ đồng**.
- Cổ tức: **10%/năm**.
- Tổng đầu tư: **985,846 tỷ đồng**.

Hội đồng quản trị sẽ nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao năm 2017, với kế hoạch, định hướng sau:

- Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 do ĐHĐCĐ thông qua đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm.
- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh khai thác cảng an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng dịch vụ và hiệu quả.
- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về: công tác cán bộ, giám sát hiệu quả đầu tư, văn hóa công sở, kiểm soát nội bộ, sản xuất, quản lý điều hành kinh doanh khai thác cảng, tổ chức nhân sự và đào tạo, tài chính kế toán và kiểm tra giám sát, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.
- Tiếp tục chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại công ty phù hợp với tình hình thực tế.
- Tiếp tục triển khai hoàn thiện công tác sắp xếp, tái cấu trúc theo định hướng và kế hoạch đã đề ra; Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện công tác lập quy hoạch, kế hoạch 5 năm và chiến lược phát triển của công ty.
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển, trong đó tập trung vào dự án trọng điểm: triển khai dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Cảng Tiên Sa giai đoạn 2.

- Thực hiện công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hoá sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

V.Quản trị công ty

1.Hội đồng quản trị

a.Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Lý do
1	Nguyễn Thu	CT HĐQT	01/12/2016	13%	15%	Nghỉ hưu
2	Nguyễn Hữu Sia	UV HĐQT		10%	12%	
3	Nguyễn Xuân Dũng	UV HĐQT	01/6/2016	10%		Nghỉ hưu
4	Lê Quảng Đức	UV HĐQT		10%	12%	
5	Phan Bảo Lộc	UV HĐQT		10%	12%	
6	Lương Đình Minh	UV HĐQT		10%	12%	
7	Trần Tuấn Hải	UV HĐQT		10%	12%	

b.Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c.Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2014, HĐQT với 07 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ theo chuẩn mực quản trị của công ty cổ phần. HĐQT được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng chuyên môn công ty, công tác tổ chức lao động, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: HĐQT có 02 thành viên HĐQT độc lập, hoạt động chuyên trách, đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề quyết định của HĐQT; tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động của ban điều hành theo phân công của HĐQT.

d.Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

e.Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã giải quyết các tờ trình của Tổng giám đốc, chủ yếu là trong lĩnh vực đầu tư, tổ chức ... theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều lệ và các quy định liên quan của pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 15 cuộc họp định kỳ và bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ công ty và các quy định

pháp luật liên quan và đã ban hành 16 Nghị quyết và 78 quyết định kịp thời cho các hoạt động sản xuất kinh doanh

f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HĐQT	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	CP nắm giữ, đại diện	Tỷ lệ
1	Trần Lê Tuấn	Trưởng ban	26/4/2016	0	
2	Lê Duy Dương	Thành viên	24/7/2014	0	
3	Nguyễn Đức Anh	Thành viên	24/7/2014	25.000	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các nội qui, qui chế của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng; Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

- Năm 2016, Ban Kiểm soát đã tiến hành họp 03 phiên để xây dựng kế hoạch thực hiện công việc năm 2016; bầu lại Trưởng Ban và phân công lại công việc của các thành viên Ban Kiểm soát sau đại hội cổ đông thường niên.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp Giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng của Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội qui, qui định, văn bản của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư.
- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2016 trước và sau kiểm toán.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao/tháng
1	Nguyễn Thu	Chủ tịch HĐQT	6.000.000
2	Nguyễn Hữu Sia	Thành viên	4.500.000
3	Nguyễn Xuân Dũng	Thành viên	4.500.000
4	Lê Quảng Đức	Thành viên	4.500.000

5	Phan Bảo Lộc	Thành viên	4.500.000
6	Lương Đình Minh	Thành viên	4.500.000
7	Trần Tuấn Hải	Thành viên	4.500.000
8	Lê Duy Dương	Trưởng ban KS	4.500.000
9	Đoàn Ngọc Hồng	Thành viên	3.000.000
10	Nguyễn Đức Anh	Thành viên	3.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty đã ban hành Quy chế quản trị công ty theo hướng dẫn thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến kiểm toán của Công ty kiểm toán KPMG, báo cáo tài chính năm 2015 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng tại ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

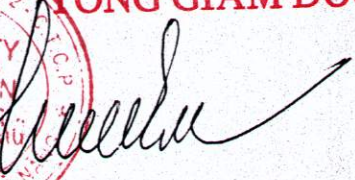
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm tài liệu và đã được đăng trên trang thông tin điện tử của công ty là danangport.com theo quy định.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật 



TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Hữu Sia